

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TRỰC NINH  
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2022/DSST.

Ngày 23 - 9 - 2022

V/v: “Đòi lại tài sản”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRỰC NINH, TỈNH NAM ĐỊNH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa :* Bà Nguyễn Thị Kim Thu.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Nguyễn Văn Chuyết

Ông Vũ Văn Phong

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Hoàng Thị Ngát – Thư ký Toà án nhân dân huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trực Ninh tham gia phiên tòa:***  
Bà Nguyễn Quỳnh Phụng – Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Trực Ninh.

Ngày 23 tháng 09 năm 2022, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 21/2022/TLST-TCDS ngày 27 tháng 07 năm 2022. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2022/QĐXX-ST ngày 30/08/2022, về vụ án tranh chấp “Đòi lại tài sản”; giữa:

***- Nguyên đơn:*** Anh Vũ Văn T, sinh năm 1986; Địa chỉ: Đội 6, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định.

***- Bị đơn:*** Anh Tạ Văn Đ, sinh năm 1980; Địa chỉ: Đội 6, thôn S, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định.

Tại phiên tòa: Vắng mặt anh T, anh Đ (anh T có đơn xin vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN;**

*Trong đơn khởi kiện, bản tự khai, quá trình tố tụng, nguyên đơn anh Vũ Văn T trình bày:*

Anh là chủ cửa hàng kinh doanh vật tư kim khí, từ tháng 4/2018 Đ là khách hàng thường xuyên lấy hàng nhà anh, đến cuối năm 2021 đầu năm 2022 anh Đ không lấy hàng nữa và cũng không thanh toán hết số tiền cho anh, đến nay anh Đ còn nợ anh với tổng số tiền là 77.060.000 đồng, đã nhiều lần anh hỏi đòi nhưng anh Đ không trả. Nay anh yêu cầu anh Đ phải trả anh số tiền gốc là 77.060.000 đồng, anh không yêu cầu tiền lãi suất.

*Tại biên bản lấy lời khai của chị Trần Thị D (vợ anh Đ) trình bày:* Chị đã nhận được các thông báo của Tòa án gửi cho anh Đ về việc anh Vũ Văn T khởi kiện đòi nợ tiền lấy hàng số tiền là 77.060.000 đồng, chị đã thông báo cho anh Đ biết, nhưng do phải đi làm ăn nên anh T không có mặt tại Tòa án. Anh Đ có nói với chị nhận trả anh T số tiền 77.060.000 đồng, trả dần mỗi tháng từ 01 đến 02 triệu đồng.

*\* Đại diện VKSND huyện Trục Ninh phát biểu ý kiến:*

- Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa của Thẩm phán và HĐXX đã thực hiện đúng quy định của BLTTDS. Anh T vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có đơn xin xét xử vắng mặt. Vì vậy, đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt anh T theo quy định tại khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn: Anh Đ vắng mặt không có lý do tại các buổi làm việc và phiên tòa lần thứ 2 là chưa thực hiện đúng các quy định tại Điều 70, Điều 72 BLTTDS. Đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt anh Đ theo quy định của pháp luật.

- Về Nội dung: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Căn cứ Điều 166 Bộ luật Dân sự. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Vũ Văn T. Đề nghị Hội đồng xét xử; Buộc anh Tạ Văn Đ có trách nhiệm trả anh Vũ Văn T số tiền lấy hàng là 77.060.000 đồng.

Áp dụng Điều 147 BLTTDS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH1 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án, đề nghị Tòa án tuyên án phí theo quy định.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Anh Tạ Văn Đ đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Theo điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 BLTTDS, HĐXX tiến hành xét xử vụ án vắng mặt anh Tạ Văn Đ. Anh Vũ Văn T vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, vì vậy việc Tòa án xét xử vắng mặt anh T là đúng theo quy định tại điểm khoản 1 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

Anh Đ là khách hàng thường xuyên lấy hàng vật tư kim khí nhà anh T từ tháng 4/2018, đến cuối năm 2021 đầu năm 2022 anh Đ không lấy hàng nữa và cũng không thanh toán số tiền lấy hàng còn nợ lại cho anh T là 77.060.000 đồng, mặc dù đã nhiều lần anh T hỏi đòi nhưng anh Đ không trả. Do vậy anh T yêu cầu anh Đ trả số tiền 77.060.000 đồng là có căn cứ chấp nhận.

[3] Án phí: Anh Tạ Văn Đ phải nộp theo quy định của pháp luật.

Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên được hoàn trả lại số tiền đã nộp tạm ứng án phí.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ Điều 166 Bộ luật Dân sự; Điều 147 BLTTDS; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Vũ Văn T. Buộc anh Tạ Văn Đ phải có trách nhiệm trả anh Vũ Văn T số tiền là 77.060.000 đồng (Bảy mươi bảy triệu đồng không trăm sáu mươi nghìn đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, đối với các khoản tiền phải trả cho người thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền. Hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất qui định tại khoản 2 Điều 468 BLDS.

2. Án phí dân sự sơ thẩm: Anh Tạ Văn Đ phải nộp 3.853.000 đồng.

Anh Vũ Văn T được trả lại số tiền 1.900.000 đồng, anh T đã nộp tạm ứng án phí, theo biên lai thu tiền số 0002044 ngày 27 tháng 07 năm 2022, tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định.

Trong thời hạn 15 ngày; Anh Vũ Văn T, anh Tạ Văn Đ có quyền kháng cáo kể từ ngày nhận được Bản án hoặc bản án được tổng đạt theo quy định.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

#### **Nơi nhận:**

- TAND + VKSND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Trục Ninh;
- Chi cục THADS huyện Trục Ninh;
- UBND xã T;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*(Đã ký và đóng dấu)*

**Nguyễn Thị Kim Thu**